

# CẬP NHẬT CHẨN ĐOÁN, ĐIỀU TRỊ MỘT SỐ BỆNH NỘI TIẾT VÀ RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA HAY GẶP

## 1. Giới thiệu chung về khóa học

Đây là chương trình đào tạo tập trung, ngắn hạn (4 ngày), tương đương 32 tiết, trong đó có 22 tiết học lý thuyết, 8 tiết thảo luận và thăm quan phòng khám điều trị ngoại trú đái tháo đường và trung tâm ung bướu điều trị xạ trị sau phẫu thuật ung thư tuyến giáp, 2 tiết khai mạc, bế mạc, kiểm tra trước và sau khóa học. Để thực hiện chương trình, giảng viên phải sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, lấy học viên làm trung tâm. Nội dung chương trình gồm một số chủ đề, xoay quanh những nội dung cốt lõi cập nhật kiến thức về chẩn đoán và điều trị một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, thái độ, ý thức, trách nhiệm thuộc chuyên ngành nội tiết và rối loạn chuyển hóa.

## 2. Mục tiêu khóa học

### 2.1. Mục tiêu chung toàn khóa

Sau khi hoàn thành khóa học học viên đạt được những kiến thức cơ bản trong chẩn đoán, điều trị và sử dụng được các thuốc để điều trị một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp.

### 2.2. Mục tiêu cụ thể

#### Mục tiêu kiến thức:

Chẩn đoán được một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp và trình bày được biến chứng bệnh.

#### Mục tiêu kỹ năng:

Kê được đơn cho bệnh nhân bị một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp, gồm:

- Đái tháo đường típ 2, đái tháo đường thai kỳ.
- Rối loạn lipid máu.
- Béo phì.
- Hội chứng chuyển hóa.
- Hội chứng Cushing, suy tuyến thượng thận do glucocorticoid.
- Bệnh tuyến giáp.

#### Mục tiêu thái độ:

Nhận thức được sự bảo đảm an toàn cho người bệnh, cảm thông, chia sẻ với bệnh nhân, tư vấn được cho bệnh nhân cách tự theo dõi, chăm sóc bệnh; chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với đồng nghiệp.

### 3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên

- Học viên do Cục Quân y triệu tập, đối tượng là các bác sĩ chuyên ngành nội tiết và chuyển hóa, nội chung, bác sĩ tuyến quân y sư đoàn, trung đoàn trong toàn quân.

- Chấp hành đúng và đầy đủ nội quy cũng như quy trình khóa tập huấn.

### 4. Chương trình đào tạo

**4.1. Khối lượng kiến thức:** 30 tiết và 02 tiết kiểm tra trước và sau khóa học, khai mạc, bế mạc.

**4.2. Thời gian đào tạo:** 04 ngày = 32 tiết (50 phút/tiết)

TT	Chủ đề/bài giảng	Số tiết		
		Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, tham quan
1	Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh đái tháo đường típ 2	3	2	1
2	Chẩn đoán và điều trị đái tháo đường thai kỳ	2	2	0
3	Chẩn đoán và điều trị nhiễm toan ceton và tăng áp lực thẩm thấu do đái tháo đường	3	2	1
4	Chẩn đoán và điều trị hội chứng Cushing, suy tuyến thượng thận do glucocorticoid	3	2	1
5	Bệnh tim mạch đái tháo đường	3	2	1
6	Bệnh thận đái tháo đường	3	2	1
7	Cập nhật chẩn đoán và điều trị béo phì, hội chứng chuyển hóa	3	2	1
8	Cập nhật chẩn đoán và điều trị rối loạn lipid máu	2	2	0
9	Chẩn đoán và điều trị nhiễm độc giáp	3	2	1
10	Chẩn đoán và điều trị suy giáp	2	2	0
11	Chẩn đoán và điều trị ung thư tuyến giáp	3	2	1
12	Kiểm tra trước và kết thúc khóa học	1		
13	Khai mạc, bế mạc	1		

	<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>22</b>	<b>8</b>
--	-------------	-----------	-----------	----------

### 4.3. Chương trình chi tiết

TT	Chủ đề	Mục tiêu	Số tiết		
			Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, tham quan
1	Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh đái tháo đường típ 2	<p>1. Trình bày được các kiến thức về cơ chế bệnh sinh, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đái tháo đường.</p> <p>2. Kê được đơn thuốc cho bệnh nhân đái tháo đường.</p> <p>3. Tư vấn được bệnh nhân chế độ ăn đái tháo đường, biết tự theo dõi glucose máu tại nhà, tuân thủ điều trị bệnh.</p>	3	2	1
2	Chẩn đoán và điều trị đái tháo đường thai kỳ	<p>1. Trình bày được khái niệm, các kiến thức về cơ chế bệnh sinh đái tháo đường thai kỳ, chẩn đoán, điều trị người bệnh đái tháo đường thai kỳ.</p> <p>2. Kê được đơn thuốc cho người bệnh đái tháo đường thai kỳ.</p> <p>3. Tư vấn được người bệnh chế độ ăn đái tháo đường, biết tự theo dõi glucose máu tại nhà, tuân thủ điều trị bệnh.</p>	2	2	0
3	Chẩn đoán và điều trị nhiễm toan ceton và tăng áp lực thẩm thấu do đái tháo đường	<p>1. Trình bày được các biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và chẩn đoán được nhiễm toan ceton và tăng áp lực thẩm thấu.</p> <p>2. Đưa ra được phác đồ cấp cứu phù hợp cho các bệnh nhân bị nhiễm toan ceton và tăng áp lực thẩm thấu.</p> <p>3. Có thái độ khẩn trương, tận tình trong cấp cứu bệnh nhân nhiễm toan Ceton và tăng áp lực thẩm</p>	3	2	1

		thấu.			
4	Chẩn đoán và điều trị hội chứng Cushing, suy tuyến thượng thận do glucocorticoid	<p>1. Trình bày được các biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và chẩn đoán được hội chứng Cushing và suy thượng thận do corticoid.</p> <p>2. Đưa ra được chỉ định điều trị phù hợp cho các bệnh nhân bị hội chứng Cushing và suy thượng thận do corticoid.</p> <p>3. Có thái độ chu đáo, tận tình trong theo dõi bệnh nhân bị hội chứng Cushing và suy thượng thận do glucocorticoid.</p>	3	2	1
5	Bệnh tim mạch đái tháo đường	<p>1. Trình bày được các yếu tố nguy cơ, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng chính của các bệnh tim mạch hay gặp ở bệnh nhân đái tháo đường.</p> <p>2. Trình bày được chẩn đoán và các biện pháp điều trị các bệnh tim mạch hay gặp ở người đái tháo đường</p>	3	2	1
6	Bệnh thận đái tháo đường	<p>1. Trình bày được các kiến thức về cơ chế bệnh sinh, chẩn đoán, nguyên tắc, mục tiêu và nội dung điều trị bệnh nhân bệnh thận do đái tháo đường.</p> <p>2. Chẩn đoán và kê được chế độ ăn, đơn thuốc cho bệnh nhân bệnh thận do đái tháo đường.</p> <p>3. Khuyến cáo bệnh nhân tự theo</p>	3	2	1

		đổi, tuân thủ điều trị bệnh.			
7	Cập nhật chẩn đoán và điều trị béo phì, hội chứng chuyển hóa	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hiểu được khái niệm, phân độ, nguyên nhân và yếu tố nguy cơ của béo phì.</li> <li>2. Hiểu và biết rõ các biện pháp cụ thể điều trị béo phì.</li> <li>3. Biết cách tư vấn cho người bệnh cách dự phòng, điều trị lâu dài béo phì.</li> </ol>	3	2	1
8	Cập nhật chẩn đoán và điều trị rối loạn lipid máu	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hiểu được khái niệm, phân loại, nguyên nhân của rối loạn lipid máu.</li> <li>2. Biết rõ về các nhóm thuốc điều trị rối loạn lipid máu.</li> <li>3. Biết cách tư vấn cho người bệnh cách dự phòng, điều trị lâu dài rối loạn lipid máu.</li> </ol>	2	2	0
9	Chẩn đoán và điều trị cường chức năng tuyến giáp	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được chẩn đoán nhiễm độc giáp, nguyên nhân nhiễm độc giáp.</li> <li>2. Trình bày được các biện pháp điều trị nhiễm độc giáp.</li> <li>3. Kể được đơn thuốc điều trị nội khoa cho bệnh nhân Basedow không mang thai.</li> <li>4. Tư vấn được cho bệnh nhân Basedow không mang thai phương pháp điều trị phù hợp, và theo dõi trong quá trình điều trị nội khoa.</li> </ol>	3	2	1

10	Chẩn đoán và điều trị suy chức năng tuyến giáp	<p>1. Trình bày được chẩn đoán, sàng lọc, nguyên nhân suy giáp ở người lớn không mang thai.</p> <p>2. Trình bày được mục tiêu, phương pháp điều trị thay thế chuẩn suy giáp ở người lớn không mang thai.</p> <p>3. Kê được đơn điều trị thay thế chuẩn suy giáp ở người lớn không mang thai.</p> <p>4. Tư vấn được cho bệnh nhân suy giáp không mang thai cách theo dõi và tái khám trong quá trình điều trị thay thế chuẩn.</p>	2	2	0
11	Chẩn đoán và điều trị ung thư tuyến giáp	<p>1. Trình bày các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán, nguyên tắc và các phương pháp điều trị ung thư tuyến giáp.</p> <p>2. Chẩn đoán được, chỉ định phương pháp điều trị đối với bệnh nhân ung thư tuyến giáp.</p> <p>3. Có thái độ, giao tiếp hiệu quả, tư vấn, giải thích cho bệnh nhân và người nhà người bệnh về diễn biến, chẩn đoán, tiên lượng, các biện pháp điều trị, chăm sóc sau điều trị ung thư tuyến giáp.</p>	3	2	1
12	Kiểm tra trước và kết thúc khóa học		1		
13	Khai mạc, bế mạc		1		
	Cộng		32	22	8

## **5. Tài liệu dạy – học chính thức và tài liệu tham khảo**

### **5.1. Tài liệu dạy – học chính thức**

Tài liệu học tập và giảng dạy được sử dụng chính là Bộ tài liệu học tập kèm theo chương trình cập nhật chẩn đoán, điều trị một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp do các giảng viên biên soạn đã được thẩm định và phê duyệt.

### **5.2. Tài liệu tham khảo**

Tài liệu tham khảo khác tùy thuộc chủ đề, sẽ được giảng viên cung cấp khi lên lớp.

## **6. Phương pháp dạy học**

### **6.1. Phương pháp giảng dạy của giảng viên**

Giảng viên sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm. Để đáp ứng phương pháp giảng dạy tích cực, yêu cầu:

- Giảng viên nghiên cứu hiểu rõ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy, vị trí, yêu cầu của môn học và các chuyên đề được phân công giảng dạy, các quy chế kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của học viên.

- Giảng viên xây dựng kế hoạch giảng dạy, đề cương môn học, bài giảng và thiết kế các tài liệu, cơ sở dữ liệu phục vụ cho giảng dạy. Giáo trình phải được viết phục vụ người học có thể tự học được.

- Giảng viên cần tìm hiểu trình độ, kiến thức của học viên; thường xuyên cập nhật thông tin để xử lý, bổ sung, hoàn chỉnh, cải tiến nội dung, kế hoạch, phương pháp giảng dạy và cơ sở dữ liệu phục vụ cho giảng dạy.

- Thực hiện quá trình đánh giá kết quả học tập của học viên sát với chuẩn đầu ra chương trình đã xây dựng.

### **6.2. Các hình thức dạy - học**

- Thuyết trình tích cực: Giảng viên giảng bài trên lớp theo hình thức thuyết trình tương tác (đưa ra vấn đề, đặt câu hỏi liên tục và giải quyết vấn đề) để học viên trả lời, thảo luận và tự ghi chép.

- Kiến tập: giảng viên giới thiệu tại buồng bệnh, các vị trí thăm quan (phòng khám bệnh, buồng bệnh, trung tâm ung bướu), học viên quan sát, hỏi, ghi chép.

- Bài tập tình huống: giảng viên đưa ra các tình huống bệnh, gợi mở vấn đề, học viên thảo luận, giải quyết vấn đề dưới hướng dẫn của giảng viên.

- Thảo luận: giảng viên đưa ra các bệnh và tình huống, học viên thảo luận, giảng viên có vai trò giám sát, hướng dẫn cùng học viên thảo luận và giải quyết vấn đề.

- Cung cấp tài liệu tự học: giảng viên cung cấp tài liệu cho học viên tự học và cùng giảng viên thảo luận các vấn đề trong các giờ thảo luận.

## **7. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng**

### **7.1. Tiêu chuẩn giảng viên**

- Có trình độ sau đại học trở lên về chuyên ngành nội tiết và liên quan.

- Có kinh nghiệm giảng dạy.

- Danh sách giảng viên:

<b><i>TT</i></b>	<b><i>Họ và tên</i></b>	<b><i>Học hàm</i></b>	<b><i>Học vị</i></b>	<b><i>Địa chỉ E-mail</i></b>
1	Nguyễn Thị Phi Nga	PGS	TS	ngabv103@yahoo.com.vn
2	Nguyễn Minh Núi	PGS	TS	minhnuinguyen@gmail.com
3	Nguyễn Ngọc Châu	PGS	TS	chau70@gmail.com
4	Nguyễn Huy Thông		TS	bsthong103@gmail.com
5	Lê Việt Thắng	PGS	TS	lethangviet@yahoo.co.uk
6	Lương Công Thức	PGS	TS	luongcongthuc@yahoo.com
7	Nguyễn Văn Ba	PGS	TS	bsnguyenvanba@yahoo.com

## **8. Thiết bị, học liệu cho khóa học**

### **8.1. Cơ sở, trang thiết bị đào tạo**

Cơ sở vật chất, chương trình, tài liệu đào tạo và đội ngũ giảng viên Bộ môn Khớp và Nội tiết, Bộ môn Trung tâm Tim mạch, Bộ môn Thận và Lọc máu, Bộ môn Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Quân y 103 đảm nhiệm.

### **8.2. Học liệu cho khóa học**

Tài liệu giảng dạy do các giảng viên biên soạn được Bệnh viện Quân y 103 thẩm định và ban hành.

### **8.3. Các phương tiện cơ bản phục vụ giảng dạy theo chủ đề**

- Giảng dạy lý thuyết: màn hình, máy chiếu, laptop, bảng đĩa hình liên quan đến các chủ đề học tập, giấy A4, bút viết bảng, giấy, băng dính, bảng.

- Tham quan, thực hành: phù hợp với các chủ đề lý thuyết.

## **9. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình**

- Chương trình khung theo quy định chung của Bộ Y tế về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu.

- Chương trình được thiết kế cho khóa đào tạo ngắn hạn 04 ngày cho cán bộ y tế toàn quân. Nội dung chính vẫn giữ nguyên, nội dung cập nhật theo thời điểm giảng dạy.

- Số lượng học viên của mỗi lớp đào tạo theo triệu tập của Cục Quân y.

- Thời gian đào tạo: 32 tiết, mỗi tiết 50 phút, tổ chức đào tạo tập trung 04 ngày liên tục, mỗi ngày 08 tiết (4 tiết buổi sáng, 4 tiết buổi chiều, ngày đầu và kết thúc có khai mạc, bế mạc, kiểm tra trước và sau khi kết thúc khóa học).

## **10. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận đào tạo**

### **10.1. Đánh giá kết quả**

#### **10.1.1. Điều kiện dự thi**

a) Người học phải tham dự ít nhất 80% số tiết lên lớp thực tế quy định cho từng học phần.

b) Làm đầy đủ các bài thực hành, bài tập, thí nghiệm, chỉ tiêu tay nghề và chuyên đề.

#### **10.1.2. Đánh giá kết quả học tập**

a) Hình thức thi kết thúc khoá học là thi trắc nghiệm

b) Kết quả thi được đánh giá theo thang điểm 10.

c) Điểm thi là căn cứ để xét phân loại và cấp chứng chỉ: Xuất sắc (9,0 - 10), Giỏi (8,0 - <9,0), Khá (7,0 - <8,0), Trung bình Khá (6,0 - <7,0) và Trung bình (5,0 - <6,0).

Những học viên không đạt yêu cầu cần tiếp tục học và làm bài kiểm tra cho đến khi đạt điểm hoàn thành khóa học.

### **10.2. Chứng nhận**

- Các học tham dự đầy đủ và đạt được các yêu cầu của chương trình đào tạo sẽ được cấp giấy chứng nhận “Hoàn thành chương trình đào tạo liên tục cập nhật chẩn đoán, điều trị một số bệnh nội tiết và rối loạn chuyển hóa hay gặp cho cán bộ y tế”.

- Người có giấy chứng nhận sẽ được tính vào thời gian đào tạo liên tục theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013.